



DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
NGÀY 28/03/2025

STT	Danh mục	Ghi chú
1	Chương trình Đại hội	
2	Quy chế tổ chức Đại hội	
3	Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2024	
4	Tờ trình ĐHĐCĐ về thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024	
5	Tờ trình ĐHĐCĐ về thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024	
6	Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024	
7	Tờ trình ĐHĐCĐ về thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2025 và ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh 2025 (nếu có)	
8	Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Ban kiểm soát	
9	Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024	
10	Tờ trình ĐHĐCĐ về thông qua thù lao của HĐQT và tiền lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025	
11	Tờ trình ĐHĐCĐ về thông qua danh sách đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2025	



1

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
Ngày 28/03/2025

TT	Thời gian dự kiến	Nội dung	Người thực hiện
I	Khai mạc		
1	13h00 – 13h30	Tiếp nhận cổ đông đăng ký tham dự và khách mời, phát tài liệu	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
2	13h30 – 13h35	Khai mạc ĐHĐCĐ (Đại hội): Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự. + Khách mời, đại diện Agribank + HĐQT Agriseco + BKS Agriseco + TGD Agriseco + Các cổ đông của Agriseco	Ông Thái Anh Sơn
3	13h35 – 13h40	Báo cáo kết quả cổ đông đăng ký tham dự Đại hội - Đọc báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội. - Công bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành.	Bà Tăng Thị Trinh – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông
4	13h40 – 13h45	- Giới thiệu Ban Chủ tọa: + Ông Phan Văn Tuấn – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa. + Ông Lê Sơn Tùng – Tổng Giám đốc – Thành viên. + Ông Nguyễn Đức Thuận – Thành viên HĐQT – Thành viên. - Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội: + Ông Phạm Việt Hưng (Chánh Văn phòng HĐQT). + Ông Đinh Ngọc Đạt (Thư ký Công ty) - Mời Ban chủ tọa và Ban Thư ký lên làm việc.	Ông Thái Anh Sơn



1

		Đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu như sau:	
5	13h45 – 13h50 (Đề nghị Đại hội thông qua bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi được hỏi: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến)	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc Danh sách Ban Kiểm phiếu: + Bà Lê Thu Minh - Trưởng Phòng KSNB&QTRR - Trưởng ban. + Bà Lê Thị Mai Hương - Trưởng Ban KTNB&QTRR – Thành viên. + Ông Phạm Tiến Lực - Thành viên + Bà Trần Hạnh Dung - Thành viên. - Đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu trên. 	Ông Thái Anh Sơn
6	13h50 – 14h00 (Đề nghị Đại hội thông qua bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi được hỏi: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến)	Đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội và Chương trình Đại hội năm 2025. (Đọc Quy chế tổ chức Đại hội và Chương trình Đại hội)	Ông Thái Anh Sơn
II Nội dung Đại hội			
7	14h00 – 14h20	Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2024.	Ông Nguyễn Đức Thuận - TV HĐQT
8	14h20 – 14h40	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình ĐHĐCĐ về thông qua Báo cáo tài chính (BCTC) kiểm toán năm 2024. - Tờ trình ĐHĐCĐ về thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024. - Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024. - Tờ trình ĐHĐCĐ về thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2025. 	Ông Lê Sơn Tùng – TGD

Huy

9	14h40 – 15h00	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo thẩm định BCTC kiểm toán năm 2024 của BKS. - Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024. - Tờ trình ĐHĐCĐ về thông qua thù lao của HĐQT và tiền lương, thù lao, ngân sách hoạt động của BKS năm 2025. - Tờ trình ĐHĐCĐ về thông qua thông qua danh sách đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2025. 	Bà Lê Hương Giang – Trưởng BKS
10	15h00 – 15h20	Trả lời ý kiến thắc mắc của cổ đông (Thu thập Phiếu câu hỏi, trả lời...)	Ban Chủ tọa, Ban giúp việc Ban Chủ tọa
11	15h20 – 15h30	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn thể lệ biểu quyết và bầu cử - Biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội 	Ban Kiểm phiếu
12	15h30 – 15h45	<ul style="list-style-type: none"> - Giải lao - Ban Kiểm phiếu làm việc 	Ban Kiểm phiếu
13	15h45 – 15h55	Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban Kiểm phiếu
14	15h55 – 16h05 (Đề nghị Đại hội thông qua bằng cách ghi Thẻ biểu quyết khi được hỏi: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến)	Trình ĐHĐCĐ thông qua Dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025	Ban Thư ký
15	16h05	Bế mạc ĐHĐCĐ thường niên 2025	-

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Phan Văn Tuấn

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AGRIBANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được ban hành để sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (Đại hội) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank (Công ty).

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông, cách thức tiến hành Đại hội, quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các Ban tại Đại hội, biểu quyết và bầu cử tại Đại hội.

**CHƯƠNG II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI CỦA CỔ ĐÔNG**

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày 04/03/2025 để tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

**CHƯƠNG III
CÁCH THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

Điều 4. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Điều 5. Nội dung Đại hội

1. Đại hội dự kiến sẽ diễn ra trong 1/2 ngày.
2. Đại hội sẽ thảo luận, biểu quyết thông qua các nội dung trong Chương trình Đại hội.



Handwritten signature

Điều 6. Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Cuộc họp tại Đại hội phải được ghi biên bản. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được công bố thông tin và lưu giữ theo quy định.

CHƯƠNG IV

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BAN TẠI ĐẠI HỘI

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

1. Đăng ký tham dự Đại hội

- Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty tiến hành đăng ký việc tham dự Đại hội cho cổ đông.
- Người tham dự họp (cổ đông hoặc người ủy quyền) phải xuất trình các giấy tờ sau khi tới tham dự Đại hội:
 - + Trường hợp cổ đông cá nhân tham dự họp trực tiếp hoặc ủy quyền cho cổ đông khác/người khác không phải là cổ đông:
 - o Văn bản ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (nếu ủy quyền). Văn bản ủy quyền phải được lập theo quy định của pháp luật dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền (theo mẫu MS 01-ĐHĐCĐ)
 - o Thẻ chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu của người dự họp (cổ đông hoặc người được ủy quyền);
 - + Trường hợp cổ đông là pháp nhân tham dự họp:
 - o Thông báo mời họp;
 - o Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động (bản sao hợp lệ);
 - o Quyết định của người đại diện theo pháp luật cử người tham dự Đại hội đồng cổ đông hoặc văn bản ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông và phải được lập theo quy định của pháp luật dân sự và phải nêu rõ tên người được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền theo mẫu MS 01-ĐHĐCĐ (trường hợp người đại diện tham dự Đại hội đồng cổ đông không phải là người đại diện theo pháp luật);
 - o Thẻ chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu của người dự họp (người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền).
- Cổ đông đến dự Đại hội sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký tham dự và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

2. Được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết

Sau khi cổ đông hoàn thành việc đăng ký tham dự, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sẽ được nhận 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu để biểu quyết và bầu cử cùng các tài liệu sử dụng trong cuộc họp.

3. Có quyền biểu quyết

Cổ đông được tham dự, phát biểu trong Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ Công ty quy định.

4. Tuân thủ các quy định tại Quy chế, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội

5. Quyền kiến nghị Chương trình Đại hội

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào Chương trình Đại hội. Kiến nghị phải bằng văn bản và gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào Chương trình Đại hội. Ngoài ra, phải có các điều kiện, thủ tục sau:

- Văn bản, tài liệu xác minh số lượng cổ phần sở hữu của cổ đông;
- Thẻ chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của (các) cổ đông;
- Văn bản kiến nghị được (các) cổ đông liên quan trực tiếp ký tại Công ty, nơi tiếp nhận văn bản yêu cầu;
- Trường hợp cổ đông hoặc nhóm cổ đông ủy quyền cho 01 người (thuộc nhóm cổ đông hoặc người khác) đến Công ty, người được ủy quyền mang theo:

+ Văn bản ủy quyền được xác lập hợp pháp về việc cổ đông hoặc nhóm cổ đông ủy quyền cho người được ủy quyền; hoặc Văn bản chỉ định người được ủy quyền (chỉ áp dụng đối với cổ đông tổ chức không cử đại diện theo ủy quyền theo quy định tại Điều 15 Điều lệ Công ty) và bản sao có chứng thực hợp pháp Giấy phép hoạt động của cổ đông tổ chức đó;

+ Thẻ chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người được ủy quyền.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

1. Quyền điều khiển Đại hội

108
ÔNG
Ô P
ỨNG
GRIP
ĐA

- Thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- Quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài Chương trình Đại hội. Chủ tọa Đại hội có thể hoãn Đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông khi đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh họp pháp, hợp lý khác.

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

2. Quyền hoãn họp Đại hội

Các trường hợp Chủ tọa có quyền hoãn họp Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định (thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày dự định khai mạc cuộc họp) đến một thời điểm hoặc địa điểm họp khác:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Chủ tọa lựa chọn, có nhiệm vụ tiếp nhận cổ đông đăng ký tham dự Đại hội, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp cho cổ đông.

Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo trước Đại hội về kết quả cổ đông đăng ký tham dự Đại hội.

Điều 10. Ban thư ký

Chủ tọa cử 01 hoặc một số người làm thư ký cuộc họp. Ban thư ký có nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Chương trình Đại hội, các ý kiến thảo luận, phát biểu của cổ đông.
- Lập Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội.
- Đọc và trình Đại hội thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội trước khi bế mạc Đại hội.



Điều 11. Ban kiểm phiếu

Đại hội bầu Ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Hướng dẫn cổ đông thực hiện biểu quyết.
- Đếm số thẻ biểu quyết tán thành/ Không tán thành/ Không có ý kiến tại Đại hội khi xin ý kiến Đại hội đối với những vấn đề biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết.
- Thu và kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết sau khi Đại hội biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu;
- Lập Biên bản kiểm Phiếu biểu quyết và báo cáo trước Đại hội về kết quả biểu quyết.
- Giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông về việc biểu quyết.

CHƯƠNG V

BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

Điều 12. Thủ tục và cách thức biểu quyết tại Đại hội

1. Thẻ biểu quyết:

- Thẻ biểu quyết hợp lệ: là Thẻ biểu quyết do Công ty cấp, ghi rõ số phiếu biểu quyết, có đóng dấu của Công ty. Thẻ biểu quyết không được tẩy, xóa, sửa chữa.
- Số phiếu biểu quyết được tính theo tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu.
- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết các vấn đề sau: Bầu Ban kiểm phiếu; Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội và Chương trình Đại hội.
- Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết khi cổ đông tán thành, sau đó đếm số phiếu biểu quyết khi cổ đông không tán thành, cuối cùng đếm số phiếu biểu quyết khi cổ đông không có ý kiến.
- Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ phần trăm giữa tổng số phiếu biểu quyết của các Thẻ biểu quyết hợp lệ và tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Phiếu biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là Phiếu biểu quyết do Công ty cấp, ghi rõ phiếu biểu quyết, có mã quét QR code, có đóng dấu của Công ty. Phiếu không được tẩy, xóa, sửa chữa.
- Số phiếu biểu quyết được tính theo số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu.



- Đại hội biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết các vấn đề thuộc Chương trình Đại hội, ngoài các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết quy định tại khoản 1 Điều này.

- Cách thức biểu quyết: Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách chọn một trong các Ý kiến biểu quyết: Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến và đánh dấu (X) hoặc (✓) cho mỗi nội dung biểu quyết tại Đại hội, ký và ghi rõ họ tên và nộp cho Ban kiểm phiếu.

- Kết quả biểu quyết: Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ phần trăm giữa tổng số cổ phần của các Phiếu biểu quyết hợp lệ gửi về Ban kiểm phiếu và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và biểu quyết Đại hội.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ bao gồm: Phiếu biểu quyết không theo mẫu do Ban tổ chức phát; Phiếu biểu quyết bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa; Phiếu biểu quyết ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu dẫn đến việc Ban kiểm phiếu không xác định được ý kiến của người bỏ phiếu; Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông; Phiếu biểu quyết có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết của nội dung đó không hợp lệ.

- Kết quả biểu quyết phải được ghi vào Biên bản họp.

Điều 13. Thông qua quyết định tại Đại hội

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành: Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, giải thể Công ty.

2. Các Nghị quyết về nội dung khác được Đại hội thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 14: Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này trong vòng 60 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này trong vòng 90 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

CHƯƠNG VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15: Hiệu lực thi hành

1. Quy chế gồm 7 Chương, 15 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Cổ đông và các Ban tại Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Phan Văn Tuấn

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025

**BÁO CÁO VỀ QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG
QUẢN TRỊ VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024**
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông,

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Chứng khoán Agribank (Công ty), Tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về quản trị công ty và kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024 với các nội dung cụ thể như sau:

I. Tình hình thị trường và kết quả kinh doanh của Công ty năm 2024

1. Tình hình thị trường chứng khoán năm 2024

Năm 2024, thị trường chứng khoán Việt Nam đối mặt với nhiều thách thức, mặc dù đã đạt mức tăng trưởng 12,1% so với năm 2023, chốt phiên cuối năm ở mốc 1.266,78 điểm. Các thách thức chính ảnh hưởng đến thị trường chứng khoán và Công ty được tóm tắt ngắn gọn như sau:

- **Biến động và căng thẳng địa chính trị trên thế giới** đã ảnh hưởng đến việc điều hành tỷ giá, lãi suất và lạm phát trong nước, gây khó khăn cho Ngân hàng Nhà nước trong việc duy trì ổn định kinh tế vĩ mô.
- **Dòng vốn đầu tư nước ngoài rút ròng kỷ lục**, tạo áp lực lên thanh khoản và tâm lý thị trường trong nước.
- **Tâm lý của nhà đầu tư thận trọng hơn** trong các hoạt động đầu tư tài chính trước những bất ổn kinh tế toàn cầu, ảnh hưởng đến thanh khoản và sự sôi động của thị trường.
- **Thị trường trái phiếu tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức** sau các sự cố liên quan đến Tân Hoàng Minh và Vạn Thịnh Phát, khiến Chính phủ siết chặt quy trình phát hành nhằm tăng cường tính minh bạch và bảo vệ nhà đầu tư. Áp lực đáo hạn trái phiếu trong năm vẫn ở mức cao, trong khi số lượng doanh nghiệp chậm thanh toán theo công bố của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội gia tăng

Những thách thức này đòi hỏi Công ty phải nỗ lực thích nghi để duy trì sự ổn định trong hoạt động kinh doanh, đẩy mạnh đầu tư công nghệ và an toàn bảo mật, sắp xếp nhân sự phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường và công nghệ.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

Trong bối cảnh thị trường biến động và nhiều thách thức, Công ty đã nỗ lực đạt được các kết quả hoạt động kinh doanh cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu đạt **414,2 tỷ đồng**, vượt 4% so với kế hoạch, tăng 14% so với tổng doanh thu năm 2023.

- Tổng chi phí đạt **245,6 tỷ đồng**, vượt 14% so với kế hoạch, tăng 38% so với năm 2023. Trong đó, ngoại trừ các chi phí cố định, chi phí kinh doanh và chi phí tài chính biến động theo các nghiệp vụ kinh doanh, các chi phí quản lý đã được Công ty tiết giảm tối đa như: Chi hội nghị lễ tân khánh tiết giảm 18%; Chi thuê mua ngoài giảm 19%, Chi Marketing giảm 14% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế đạt **168,5 tỷ đồng**, hoàn thành 91% kế hoạch năm. Trong năm, Công ty đã thực hiện trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 7% đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

II. Báo cáo về hoạt động quản trị của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024

1. Về cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029 vào ngày 22/4/2024 gồm 05 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Phan Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lê Sơn Tùng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Đức Thuận	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên HĐQT
5	Ông Đoàn Ngọc Hoàn	Thành viên HĐQT độc lập

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

Về triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024, HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 ngày 22/04/2024, bao gồm:

- Triển khai các hành động và thực hiện giải pháp hoàn thành Kế hoạch kinh doanh năm 2024;

- Triển khai phương án phân phối lợi nhuận năm 2023: Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động 15.536.065.884 đồng; Quỹ khen thưởng người quản lý 686.375.000 đồng; Trả cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ 7%) 150.773.883.400 đồng ngày 18/10/2024;

- Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và tiền lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024;

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH KPMG để soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo tỷ lệ an toàn vốn khả dụng bán niên/năm 2024.

Về công tác quản trị điều hành, HĐQT đã ban hành các văn bản, sắp xếp mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, kiện toàn nhân sự chủ chốt, bao gồm:

- Ban hành/sửa đổi 12 văn bản về quản trị điều hành nhằm đáp ứng thực tiễn hoạt động kinh doanh, phù hợp với mô hình tổ chức và nâng cao hiệu quả quản trị.

- Sắp xếp, cơ cấu lại mô hình, tổ chức bộ máy, nhân sự hoạt động, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, bao gồm: Đóng cửa, sáp nhập một số đơn vị; Cơ cấu lại mô hình tổ chức các đơn vị môi giới và một số phòng tại Trụ sở chính và chi nhánh.

- Kiện toàn nhân sự chức danh Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tư vấn TCDN; Điều động, bổ nhiệm các cán bộ quản lý. Rà soát, đánh giá, sắp xếp, cơ cấu lại lực lượng lao động theo hướng tăng cường tập trung cho các đơn vị kinh doanh, tăng số lượng lao động trực tiếp.

Về kết quả thực hiện xử lý, thu hồi nợ tồn đọng và các khoản đầu tư kém hiệu quả phát sinh trước năm 2015, HĐQT đã chỉ đạo sát sao, thu hồi được 50,8 tỷ đồng.

Về phân công nhiệm vụ đối với các thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã có quyết định số 245/QĐ-CT.HĐQT ngày ngày 23/4/2024 về việc phân công nhiệm vụ đối với thành viên HĐQT (thay thế cho Quyết định số 223/QĐ-CT.HĐQT ngày 12/6/2023 về phân công nhiệm vụ đối với thành viên HĐQT).

Về ban hành nghị quyết, quyết định cấp HĐQT, HĐQT đã ban hành các văn bản phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ công ty và các văn bản pháp lý liên quan, bao gồm:

- Ban hành 41 nghị quyết HĐQT: 09 Nghị quyết về tổ chức, nhân sự; 16 Nghị quyết liên quan đến hoạt động kinh doanh và chi lương, chi thưởng; 12 Nghị quyết liên quan đến công tác ban hành, chỉnh sửa các văn bản quy định nội bộ, 05 Nghị quyết liên quan đến hệ thống công nghệ, 01 Nghị quyết về thu hồi, xử lý nợ và 09 Nghị quyết về các vấn đề khác.

- Ban hành 47 quyết định HĐQT: 28 Quyết định về công tác tổ chức, nhân sự, 01 Quyết định về hoạt động kinh doanh, lương, thưởng, 17 Quyết định về ban hành, chỉnh sửa các văn bản quy định nội bộ và 01 Quyết định về các vấn đề khác.

Về tổ chức các kỳ họp, xin ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT, HĐQT đã tổ chức 08 kỳ họp HĐQT trực tiếp và 31 lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản. Nội dung tập trung các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các quy định nội bộ; Đầu tư, nâng cấp, bảo trì hệ thống công nghệ thông tin; Kiện toàn mô hình tổ chức và công tác nhân sự...

3. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của thành viên độc lập HĐQT đối với hoạt động của HĐQT trong năm 2024

Năm 2024, ngoài việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm của một thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò theo quy định pháp luật, giám sát hoạt động của Công ty đảm bảo lợi ích của các cổ đông, tham dự đầy đủ, thường xuyên đóng góp ý kiến trên cương vị độc lập và biểu quyết tại 100% cuộc họp/lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT.

CC
CC
HƯ
AG

-Thành viên độc lập HĐQT cũng đã chủ động đưa ra những ý kiến đóng góp, đề xuất đối với hoạt động kinh doanh, công tác quản trị rủi ro và quản trị điều hành của Công ty.

Kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập đối với hoạt động của HĐQT trong năm 2024 cụ thể như sau:

- Năm 2024, dù đối mặt với nhiều biến động và thách thức, Hội đồng Quản trị Công ty vẫn luôn nỗ lực làm việc với tinh thần tích cực và trách nhiệm cao. HĐQT đã chủ động triển khai và giám sát chặt chẽ việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ và HĐQT, tuân thủ đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ hoạt động, và các quy chế nội bộ về quản trị công ty. Các cuộc họp HĐQT diễn ra minh bạch, độc lập, trên tinh thần xây dựng và luôn lắng nghe, tiếp thu ý kiến đóng góp từ các thành viên.

- Hội đồng Quản trị luôn bám sát Chiến lược kinh doanh giai đoạn 2021–2025, tầm nhìn đến năm 2030, cùng với Kế hoạch kinh doanh năm 2024. HĐQT chủ động ban hành các nghị quyết, quyết định và giám sát chặt chẽ quá trình triển khai nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông, người lao động và khách hàng.

- Với vai trò chỉ đạo và giám sát, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Điều hành trên tinh thần trách nhiệm cao, kịp thời tháo gỡ vướng mắc và đưa ra các giải pháp linh hoạt, giúp hoạt động của công ty đạt kết quả tối ưu.

4. Về thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các thành viên năm 2024

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao, chi phí hoạt động và các quyền lợi khác của Hội đồng Quản trị theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2024. Cụ thể:

- Thành viên Hội đồng Quản trị chuyên trách: Không nhận thù lao, hưởng lương theo quy định của Công ty.

- Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập và thành viên kiêm nhiệm không hưởng lương tại Công ty, được hưởng thù lao 12.000.000 đồng/thành viên/tháng, tổng thù lao năm 2024 là 288.000.000 đồng.

5. Kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT

5.1. Đối với các thành viên HĐQT đương nhiệm

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Phan Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lê Sơn Tùng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Đức Thuận	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên HĐQT
5	Ông Đoàn Ngọc Hoàn	Thành viên HĐQT độc lập

Năm 2024, trong bối cảnh thị trường tài chính có nhiều biến động và thách thức, Hội đồng Quản trị Công ty đã phát huy vai trò lãnh đạo, bám sát chiến lược phát triển giai đoạn 2021–2025 và tầm nhìn đến năm 2030, đảm bảo hoạt động của Công

ty ổn định, hiệu quả và đúng định hướng. Với tinh thần trách nhiệm cao, HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, tạo nền tảng vững chắc để Công ty phát triển bền vững, hiệu quả trong những năm tiếp theo.

Công tác chỉ đạo và triển khai hoạt động kinh doanh

HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, đảm bảo đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. HĐQT đã chủ động ban hành các nghị quyết, quyết định quan trọng, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đồng thời theo dõi sát sao tiến độ thực hiện để đảm bảo các mục tiêu kinh doanh được triển khai đồng bộ và hiệu quả.

Chủ tịch HĐQT cùng các thành viên đã tích cực tham gia vào quá trình điều hành, sâu sát trong các hoạt động của Công ty, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh và đưa ra các giải pháp tháo gỡ vướng mắc thuộc thẩm quyền của HĐQT. Trong năm, HĐQT đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi và ban hành các quy định nội bộ phù hợp với tình hình mới, đồng thời định hướng triển khai các hoạt động kinh doanh an toàn, tối ưu hóa hiệu quả hoạt động và cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.

Bên cạnh đó, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện các chương trình tái cấu trúc mô hình tổ chức, sắp xếp lại bộ máy nhân sự theo hướng nâng cao hiệu quả và lấy trải nghiệm của khách hàng làm trung tâm. Các hoạt động đầu tư, đổi mới công nghệ, nâng cấp hệ thống CNTT cũng được chú trọng nhằm nâng cao năng lực vận hành, đảm bảo hiệu suất và tính bảo mật cao.

Vai trò giám sát và quản trị

HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Điều hành trong việc giám sát hoạt động kinh doanh, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và tối đa lợi ích cổ đông. HĐQT đã theo dõi sát sao việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh, giám sát các chương trình kiểm tra nội bộ, tiếp nhận và xử lý kịp thời các kết luận sau thanh tra, kiểm toán để có biện pháp khắc phục hiệu quả.

Các thành viên HĐQT, đã tham gia đầy đủ các cuộc họp, đóng góp ý kiến trung thực, khách quan và cần trọng về các vấn đề quan trọng của Công ty. Đặc biệt, HĐQT đã thực hiện giám sát chặt chẽ hoạt động của Tổng Giám đốc và các cấp quản lý, đảm bảo các quyết sách lớn được triển khai đúng định hướng, đồng thời duy trì sự cân bằng giữa lợi ích cổ đông, quyền lợi của người lao động và trách nhiệm với khách hàng.

Kết quả nổi bật và đánh giá hoạt động

Trong từng lĩnh vực phụ trách, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao:

- **Lãnh đạo và điều hành hoạt động kinh doanh:** Đảm bảo Công ty hoạt động an toàn, hiệu quả, thích ứng nhanh với biến động thị trường và hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kinh doanh năm 2024.

- **Xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản trị:** Chỉ đạo xây dựng cơ chế, quy chế nội bộ phù hợp với thực tiễn hoạt động; giám sát thực hiện các chính sách về nhân sự, tiền lương, tuyển dụng và đào tạo để đáp ứng yêu cầu phát triển dài hạn.

- **Tối ưu hóa vận hành và đổi mới công nghệ:** Thúc đẩy các dự án nâng cấp hệ thống CNTT, an toàn bảo mật, kết hợp với việc tái cơ cấu mạng lưới đã giúp cải thiện hiệu suất hoạt động và nâng cao trải nghiệm khách hàng.

- **Thúc đẩy hợp tác và phát triển:** Tăng cường phối hợp với Agribank và các đơn vị liên quan để phát triển sản phẩm, dịch vụ, triển khai các chương trình ưu đãi và mở rộng tệp khách hàng.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ: Toàn bộ thành viên HĐQT đều được đánh giá **Hoàn thành tốt nhiệm vụ**, đóng góp tích cực vào sự phát triển của Công ty và tạo nền tảng vững chắc để Công ty tiếp tục phát triển trong những năm tiếp theo.

5.2. Đối với các thành viên HĐQT đã miễn nhiệm từ ngày 22/4/2024

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Mai Khắc Chinh	Thành viên HĐQT
2	Bà Phạm Thị Hồng Thu	Thành viên HĐQT
3	Ông Lê Quang Sự	Thành viên HĐQT độc lập

Các thành viên HĐQT đã miễn nhiệm từ ngày 22/4/2024 đã thực hiện đầy đủ quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của HĐQT. Tất cả đều tham dự đầy đủ các cuộc họp, đóng góp ý kiến khách quan nhằm bảo đảm lợi ích cao nhất của cổ đông và Công ty.

Trong quá trình công tác, các thành viên đã tích cực tham gia chỉ đạo xây dựng, giám sát các cơ chế quản trị, kế hoạch kinh doanh, chính sách lao động, tiền lương và thúc đẩy hợp tác với các đối tác chiến lược. Đồng thời, đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát nội bộ được thực hiện chặt chẽ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ: tất cả các thành viên HĐQT đã miễn nhiệm từ ngày 22/4/2024 đều được đánh giá **Hoàn thành tốt nhiệm vụ**.

6. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và Người điều hành khác

Hội đồng quản trị giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành thông qua các Nghị quyết, Quyết định, các cuộc họp định kỳ, đột xuất và cơ chế báo cáo từ Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro.

Kết quả giám sát: Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành toàn bộ nội dung Nghị quyết ĐHCĐ và tuân thủ nghiêm túc 41 Nghị quyết, 47 Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2024; Chú trọng nâng cao hiệu quả quản trị, kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro; Triển khai hoạt động kinh doanh đúng quy định pháp luật, nội bộ và định hướng của Hội đồng quản trị.

III. Dự báo thị trường, kế hoạch và giải pháp kinh doanh năm 2025

1. Dự báo thị trường chứng khoán

Dự báo thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2025 sẽ đối mặt với cả cơ hội và thách thức. Các rủi ro bao gồm chiến tranh thương mại leo thang giữa các nền kinh tế lớn, xung đột Nga-Ukraine kéo dài và lan rộng sang khu vực Trung Đông và châu Phi, cùng với suy thoái kinh tế toàn cầu dự kiến làm giảm 1,5% GDP toàn cầu. Tỷ giá tiếp tục chịu áp lực trong bối cảnh FED duy trì lãi suất ở mức cao (dự kiến 4,5 - 5%), khối ngoại đang tiếp tục bán ròng với cường độ lớn hơn với quy mô gần 1 tỷ USD Quý I/2025 sau khi đã bán 3,7 tỷ USD trong năm 2024, cao hơn tổng giá trị mua ròng lũy kế của hơn 20 năm gần đây. Kinh tế Việt Nam, với tỷ trọng xuất nhập khẩu chiếm khoảng 200% GDP, cũng chịu ảnh hưởng đáng kể từ các yếu tố bên ngoài.

Tuy nhiên, một số yếu tố tích cực hỗ trợ thị trường bao gồm lạm phát được kiểm soát ở mức 3-4%, các gói kích cầu lớn của Chính phủ, và mục tiêu tăng trưởng GDP 8% năm 2025. Giai đoạn 2026-2030, Việt Nam kỳ vọng đạt tăng trưởng hai chữ số. Ngoài ra, việc nâng hạng thị trường từ cận biên lên mới nổi có thể thu hút thêm 2-3 tỷ USD vốn ngoại, tạo đà phục hồi cho thị trường chứng khoán.

2. Kế hoạch kinh doanh

Trong năm 2025, dựa trên tiềm lực nội tại và những dự báo về xu hướng thị trường, Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động quản trị điều hành. Công ty sẽ tập trung mọi nguồn lực để hiện thực hóa chiến lược kinh doanh giai đoạn 2021-2025, hướng tới tầm nhìn 2030. Đồng thời, Công ty quyết tâm triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu trọng yếu, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững và bứt phá trong tương lai.

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tăng trưởng
1	Tổng Doanh thu	414,2	450,0	9%
2	Tổng Chi phí	245,6	269,0	10%
3	Lợi nhuận trước thuế	168,5	181,0	7%
4	Cổ tức	6%	6%	0%

3. Các giải pháp trọng tâm nhằm thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025

Với chiến lược, định hướng và kế hoạch rõ ràng, quyết tâm cao, Công ty đặt mục tiêu hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh năm 2025, khẳng định vị thế là công ty chứng khoán có hỗ trợ từ cổ đông lớn là Agribank, luôn đồng hành cùng sự phát triển của thị trường tài chính và nhà đầu tư tại Việt Nam.

Hoàn thiện tổ chức và nâng cao năng lực nhân sự

- Sắp xếp, kiện toàn bộ máy, bổ nhiệm nhân sự chủ chốt và thay thế vị trí không đạt yêu cầu;

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, trong đó chú trọng năng lực quản lý và đổi mới sáng tạo, đào tạo nhân viên môi giới thành chuyên viên tư vấn đầu tư chuyên nghiệp, đảm bảo khách hàng được chăm sóc toàn diện.

Tăng cường năng lực tài chính và mở rộng hoạt động đầu tư

- Nâng quy mô vốn điều lệ, tổng tài sản qua phát hành cổ phiếu, trái phiếu hoặc huy động vốn từ các định chế tài chính, các tổ chức và cá nhân.

- Tăng cường quy mô và đa dạng hóa danh mục đầu tư tự doanh (cổ phiếu, trái phiếu), đồng hành cùng doanh nghiệp để tìm kiếm cơ hội đầu tư dài hạn và bền vững.

Cải tiến sản phẩm, dịch vụ và mở rộng thị trường

- Nâng cấp các sản phẩm hiện có và phát triển dịch vụ mới như ủy thác quản lý tài khoản đầu tư, tư vấn quản lý tài sản, tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp,...

- Phát triển các dịch vụ tư vấn tài chính như M&A, tái cấu trúc doanh nghiệp, phát hành, niêm yết, tận dụng lợi thế từ hệ sinh thái khách hàng của Agribank.

- Chuẩn bị nguồn lực tham gia thị trường chứng khoán phái sinh để gia tăng tính cạnh tranh và mở rộng cơ hội kinh doanh.

Đầu tư công nghệ và chuyển đổi số

- Hoàn thiện và nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin: Đầu tư nâng cấp hệ thống đảm bảo tốc độ xử lý nhanh, ổn định và an toàn bảo mật cao; Mở rộng khả năng tích hợp với các nền tảng ngân hàng số của Agribank, tạo hệ sinh thái khép kín, thuận tiện cho khách hàng sử dụng dịch vụ tài chính trọn gói.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và tự động hóa: Triển khai trợ lý ảo và chatbot AI để tư vấn, giải đáp thắc mắc, hỗ trợ khách hàng 24/7; Ứng dụng Big Data và Machine Learning để phân tích hành vi khách hàng, cá nhân hóa khuyến nghị đầu tư, giúp nhà đầu tư đưa ra quyết định chính xác hơn.

- Tăng cường bảo mật và quản lý rủi ro công nghệ: Áp dụng các tiêu chuẩn bảo mật quốc tế để bảo vệ dữ liệu khách hàng và hệ thống giao dịch; Xây dựng hệ thống giám sát và quản lý rủi ro công nghệ để phát hiện, xử lý kịp thời.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong nội bộ: Số hóa quy trình nghiệp vụ, ứng dụng quản trị tài liệu điện tử và phê duyệt số để tối ưu hóa quy trình làm việc, rút ngắn thời gian xử lý; Tăng cường sử dụng các công cụ phân tích và báo cáo thông minh.

Đẩy mạnh truyền thông và hợp tác hệ thống:

- Xây dựng thương hiệu: Định vị Công ty là công ty chứng khoán uy tín, an toàn, đồng hành cùng nhà đầu tư;

- Phối hợp với Agribank: Tận dụng hệ sinh thái và kênh nội bộ để lan tỏa thông tin dịch vụ và phát triển các khách hàng tổ chức và cá nhân;

- Đẩy mạnh truyền thông số: Nâng cấp, phát triển nội dung sáng tạo trên các nền tảng số; Chia sẻ kiến thức thị trường, kết nối trực tiếp với nhà đầu tư; Tham gia các chương trình tài chính, phân tích, chia sẻ để gia tăng uy tín.

Kiểm soát rủi ro và xử lý tồn đọng

- Tăng cường kiểm soát rủi ro: Hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro, giám sát chặt chẽ các hoạt động phát sinh rủi ro.

- Phòng ngừa rủi ro chủ động: Xây dựng kịch bản ứng phó rủi ro hệ thống công nghệ, biến động thị trường, thường xuyên rà soát danh mục phát sinh rủi ro.

- Nâng cao năng lực kiểm tra nội bộ và quản trị rủi ro: Tăng cường vai trò phát hiện và cảnh báo sớm rủi ro; Xây dựng, cập nhật chính sách và quy trình nội bộ.

- Ứng dụng công nghệ trong giám sát: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ để theo dõi giao dịch bất thường và phân tích xu hướng thị trường.

- Đào tạo nhận thức rủi ro: Tổ chức các chương trình đào tạo, nâng cao nhận thức và kỹ năng phòng ngừa, phát hiện và quản trị rủi ro cho nhân viên.

- Thực hiện nghiêm túc và quyết liệt khắc phục, chấn chỉnh các tồn tại sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Tập trung, kiên quyết xử lý thu hồi các khoản nợ tồn đọng, các khoản đầu tư góp vốn kém hiệu quả phát sinh trước năm 2015.

Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng, Quý đối tác và toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty, trên đây là Báo cáo của HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank về công tác quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024, cùng định hướng kế hoạch và các giải pháp trọng tâm nhằm hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2025. Thay mặt HĐQT, tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn sự tin tưởng, đồng hành và nỗ lực không ngừng của Quý vị vì sự phát triển bền vững của Công ty; Sự gắn kết và đồng lòng của tập thể chính là động lực quan trọng giúp Công ty vững vàng vượt qua thách thức, nắm bắt cơ hội và từng bước hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược trong thời gian tới.

Xin kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp! Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Văn Tuấn

TỜ TRÌNH
Về thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Agribank;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo số 03/2025/BC-BKS ngày 27/02/2025 của Ban kiểm soát Công ty về thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024;
- Căn cứ Nghị quyết số 443/NQ – HĐQT ngày 18/3/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về các vấn đề biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025,

Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 với một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Giá trị
TỔNG TÀI SẢN	3.472.227.107.539
A. Tài sản ngắn hạn	3.244.798.533.495
B. Tài sản dài hạn	227.428.574.044
TỔNG NGUỒN VỐN	3.472.227.107.539
A. Nợ phải trả	1.029.539.399.155
B. Vốn chủ sở hữu	2.442.687.708.384
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	
1. Tổng doanh thu	414.162.254.321
2. Tổng chi phí	245.618.471.713
3. Lợi nhuận trước thuế	168.543.782.608
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	135.152.065.932

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
AGRIBANK
Phan Văn Tuấn

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Agribank;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 443/NQ-HĐQT ngày 18/3/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về các vấn đề biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025,

Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

Đơn vị: Đồng

TT	Nội dung	Số tiền
I	Lợi nhuận trước thuế năm 2024	168.543.782.608
II	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	135.152.065.932
III	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2024	244.446.911.706
IV	Phương án phân phối	142.763.943.333
1	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động.	13.090.350.000
2	Trích Quỹ thưởng của người quản lý công ty	438.833.333
3	Trả Cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 6%	129.234.760.000
V	Lợi nhuận để lại chưa phân phối (V)=(III)-(IV)	101.682.968.373

Kính trình!



Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AGRIBANK

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 17/06/2020 và các văn bản có liên quan;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 26/11/2019 và các văn bản có liên quan;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản có liên quan;
- Thông tư 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc thành lập và hoạt động công ty chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank;
- Căn cứ Nghị quyết số 443/NQ – HĐQT ngày 18/3/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về các vấn đề biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần Chứng khoán Agribank (“Công ty” hoặc “AGR”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét, thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024, chi tiết như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC

- Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán Agribank
- Mã cổ phiếu : AGR
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện tại : 2.153.913.090.000 đồng
- Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành : 215.391.309 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ : 47 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 215.391.262 cổ phiếu



[Handwritten signature]

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 12.923.476 cổ phiếu (*tương đương 6% số lượng cổ phiếu đang lưu hành*)
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá : 129.234.760.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi chín tỷ hai trăm ba mươi tư triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*)
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành : 228.314.785 cổ phiếu
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành : 2.283.147.850.000 đồng (*Bằng chữ: Hai nghìn hai trăm tám mươi ba tỷ một trăm bốn mươi bảy triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*)
- Mục đích phát hành : Tăng vốn điều lệ phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty.
- Nguồn vốn thực hiện : Trích từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 100:6 (*tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách người sở hữu chứng khoán, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận được 06 cổ phiếu mới phát hành thêm*).
- Phương thức phát hành : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
- Nguyên tắc làm tròn và Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu AGR. Cổ đông A sẽ nhận được thêm: $(123 \times 6) / 100 = 7,38$ cổ phiếu AGR. Theo nguyên tắc làm tròn, cổ đông A nhận được 7 cổ phiếu AGR, phần cổ phiếu lẻ 0,38 sẽ bị hủy bỏ.
- Thời gian dự kiến phát hành : Dự kiến trong năm 2025, thời điểm cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định ngay sau khi Ủy ban Chứng

khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty, đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật.

- Các hạn chế liên quan : Cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng. Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm không được phép chuyển nhượng. Cổ phiếu quỹ không được quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm.
- Phương thức phân phối : *Đối với cổ phiếu đã lưu ký*: Người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các thành viên Lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp;
Đối với cổ phiếu chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Chứng khoán Agribank – Tầng 5, tòa nhà Green Diamond, số 93 Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội.
- Đăng ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm : Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX) sau khi kết thúc đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật.

II. ỦY QUYỀN THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024, cụ thể:

1. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức đã được ĐHCĐ thông qua theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước và điều kiện thực tế của Công ty (nếu cần) nhằm triển khai phương án đạt hiệu quả cao nhất, phù hợp với kế hoạch kinh doanh của Công ty, các quy định pháp luật liên quan, điều lệ và quyền lợi cổ đông của Công ty.
2. Xây dựng và hoàn thiện hồ sơ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức trình UBCKNN; Quyết định cụ thể thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành

- cổ phiếu nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
3. Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
 4. Quyết định và chỉ đạo tổ chức thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) Sửa đổi thông tin về mức vốn điều lệ tại Điều lệ Công ty tương ứng với kết quả phát hành cổ phiếu và mức vốn điều lệ thực tế sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu; (ii) Triển khai công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi/cập nhật Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán của Công ty theo vốn điều lệ mới (iii) Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi/cập nhật Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo vốn điều lệ mới; (iv) Đăng ký bổ sung cổ phiếu tại VSDC; và (v) Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty tại HSX.
 5. Đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài đúng quy định của pháp luật.
 6. Các công việc liên quan khác theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VPHĐQT, TCNS&HCTH.

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHAN VĂN TUẤN

7

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN AGRIBANK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2025 và ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh 2025 (nếu có)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Agribank;
- Căn cứ Nghị quyết số 442/NQ – HĐQT ngày 07/3/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về các vấn đề biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025,

Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025 như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng Doanh thu	450.000
2	Tổng Chi phí	269.000
3	Lợi nhuận trước thuế	181.000
4	Cổ tức	6%

Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2025 phù hợp với thực tế tình hình thị trường và hoạt động kinh doanh của Công ty (nếu có).

Kính trình!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Tuấn

BÁO CÁO
THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AGRIBANK

Kính gửi: - Hội đồng quản trị;
- Tổng giám đốc.

Căn cứ Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn kế toán áp dụng đối với Công ty chứng khoán (Thông tư 210);

Căn cứ Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung và thay thế phụ lục 02 và 04 của Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30/12/2014 hướng dẫn kế toán áp dụng đối với Công ty Chứng khoán;

Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Căn cứ Biên bản Thẩm định Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank.

Ban Kiểm soát báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. Cơ sở thẩm định

- Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2024 gồm:

+ Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024 (mẫu B01-CTCK);

+ Báo cáo kết quả hoạt động cho năm kết thúc ngày 31/12/2024 (mẫu B02-CTCK);

+ Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31/12/2024 (mẫu B03-CTCK);

+ Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm kết thúc ngày 31/12/2024 (mẫu B04-CTCK);

+ Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2024 (mẫu B09-CTCK).

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc công bố Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2024 đã phản ánh trung thực hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024.

- Một số tài liệu, số liệu kế toán khác.

II. Nội dung và kết quả thẩm định

1. Nội dung đã thực hiện

- Rà soát việc trình bày báo cáo tài chính của Công ty đảm bảo phù hợp với chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam.



- Xem xét các chính sách và phương pháp kế toán đảm bảo nhất quán trong việc áp dụng.

- Xem xét việc áp dụng các chuẩn mực kế toán đã được giải thích rõ ràng, đảm bảo số liệu trên sổ kế toán chi tiết và thuyết minh báo cáo tài chính, cho thấy các chỉ tiêu được xác định hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

- Các đánh giá cũng như các khoản ước tính dự thu, dự chi, trích lập dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp, trích lập dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu được trình bày là hợp lý và thận trọng.

- Thực hiện rà soát, đối chiếu chọn mẫu một số chỉ tiêu được trình bày tại báo cáo tài chính đảm bảo khớp đúng với sổ kế toán.

2. Kết quả thẩm định

Việc lập báo cáo tài chính đảm bảo tuân thủ quy định của chế độ kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và chuẩn mực kế toán về trình bày báo cáo tài chính năm của Công ty.

a) Báo cáo tình hình tài chính năm 2024 tại ngày 31 tháng 12 năm 2024:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số trên báo cáo	Số thẩm định	Chênh lệch
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	3.244.798.533.495	3.244.798.533.495	0
I	Tài sản tài chính	3.233.691.766.335	3.233.691.766.335	0
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	453.905.187.634	453.905.187.634	0
2	Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	417.076.875.998	417.076.875.998	0
3	Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	326.149.262.444	326.149.262.444	0
4	Các khoản cho vay	1.694.267.594.249	1.694.267.594.249	0
5	Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	347.042.134.800	347.042.134.800	0
6	Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp	(45.452.660.064)	(45.452.660.064)	
7	Các khoản phải thu	620.560.009.903	620.560.009.903	0
a	Phải thu cổ tức, tiền lãi đến ngày nhận, các khoản đầu tư đáo hạn	599.000.000.000	599.000.000.000	(*)
b	Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận	21.560.009.903	21.560.009.903	0
8	Trả trước cho người bán	7.238.861.600	7.238.861.600	0
9	Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	486.824.754.839	486.824.754.839	(**)
10	Phải thu nội bộ	1.725.126.679	1.725.126.679	0
11	Các khoản phải thu khác	3.346.376.952	3.346.376.952	0
12	Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	(1.078.991.758.699)	(1.078.991.758.699)	(***)
II	Tài sản ngắn hạn khác	11.106.767.160	11.106.767.160	0

TT	Chỉ tiêu	Số trên báo cáo	Số thẩm định	Chênh lệch
1	Vật tư văn phòng, công cụ, dụng cụ	1.598.806.000	1.598.806.000	0
2	Chi phí trả trước ngắn hạn	8.890.851.421	8.890.851.421	0
3	Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	617.109.739	617.109.739	0
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	227.428.574.044	227.428.574.044	0
I	Tài sản tài chính dài hạn	5.148.635.000	5.148.635.000	0
1	Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.148.635.000	5.148.635.000	0
II	Tài sản cố định	193.133.468.854	193.133.468.854	0
1	Tài sản hữu hình	173.721.279.157	173.721.279.157	0
a	Nguyên giá	226.521.254.660	226.521.254.660	0
b	Giá trị hao mòn lũy kế	(52.799.975.503)	(52.799.975.503)	0
2	Tài sản cố định vô hình	19.412.189.697	19.412.189.697	0
a	Nguyên giá	51.156.934.220	51.156.934.220	0
b	Giá trị hao mòn lũy kế	(31.744.744.523)	(31.744.744.523)	0
IV	Chi phí xây dựng dở dang	3.856.791.670	3.856.791.670	0
V	Tài sản dài hạn khác	25.289.678.520	25.289.678.520	0
1	Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn	73.000.000	73.000.000	0
2	Chi phí trả trước dài hạn	5.216.678.520	5.216.678.520	0
3	Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán	20.000.000.000	20.000.000.000	0
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	3.472.227.107.539	3.472.227.107.539	0
C	NỢ PHẢI TRẢ	1.029.539.399.155	1.029.539.399.155	0
I	Nợ phải trả ngắn hạn	1.026.137.287.601	1.026.137.287.601	0
1	Vay ngắn hạn	882.600.000.000	882.600.000.000	0
2	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	191.440.257	191.440.257	0
3	Phải trả người bán ngắn hạn	12.034.520.601	12.034.520.601	0
4	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	749.500.000	749.500.000	0
5	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	63.438.807.348	63.438.807.348	0
6	Phải trả người lao động	20.959.712.260	20.959.712.260	0
7	Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	10.261.850	10.261.850	0
8	Chi phí phải trả ngắn hạn	2.485.177.646	2.485.177.646	0
9	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	6.270.136.107	6.270.136.107	0
10	Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	10.829.859	10.829.859	0
11	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	589.740.640	589.740.640	0
12	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	36.797.161.033	36.797.161.033	0
II	Nợ phải trả dài hạn	3.402.111.554	3.402.111.554	0
1	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	2.201.076.114	2.201.076.114	0
2	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	1.201.035.440	1.201.035.440	0

TT	Chỉ tiêu	Số trên báo cáo	Số thẩm định	Chênh lệch
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	2.442.687.708.384	2.442.687.708.384	0
I	Vốn chủ sở hữu	2.442.687.708.384	2.442.687.708.384	0
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	2.158.227.990.169	2.158.227.990.169	0
a	Vốn góp của chủ sở hữu	2.153.913.090.000	2.153.913.090.000	0
b	Thặng dư vốn cổ phần	4.315.527.032	4.315.527.032	0
c	Cổ phiếu quỹ	(626.863)	(626.863)	0
2	Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý	4.804.141.760	4.804.141.760	0
4	Các Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	35.208.664.749	35.208.664.749	0
5	Lợi nhuận chưa phân phối	244.446.911.706	244.446.911.706	0
a	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	241.794.971.582	241.794.971.582	0
b	Lợi nhuận chưa thực hiện	2.651.940.124	2.651.940.124	0
	TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	3.472.227.107.539	3.472.227.107.539	

(*) Chỉ tiêu phải thu cổ tức, tiền gốc lãi đến ngày nhận số tiền 599.000 triệu đồng là khoản phải thu đối với khoản đầu tư trái phiếu đã đáo hạn trong năm 2017 của Tổng công ty Tàu thủy Việt Nam, được đánh giá là không có khả năng thu hồi và đã được Công ty trích dự phòng 100%.

(**) Chỉ tiêu phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp số tiền 486.825 triệu đồng, trong đó có các khoản cam kết mua và bán lại chứng khoán phát sinh trước ngày có hiệu lực của Thông tư số 210/2012/TT-BTC hướng dẫn hoạt động của công ty chứng khoán (479.155 triệu đồng), Công ty đã trích dự phòng 100% sau khi trừ đi giá trị tài sản bảo đảm với các khoản phải thu này.

(***) Chỉ tiêu dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu 1.078.992 triệu đồng là dự phòng đối với các khoản Cam kết mua và bán lại chứng khoán niêm yết, chưa niêm yết; phải thu nhà đầu tư do thấu chi tài khoản; khoản đầu tư trái phiếu của Tổng Công ty Tàu thủy Việt Nam; nợ phải thu khó đòi khác.

b) Các chỉ tiêu liên quan đến Báo cáo tài chính

- Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL): 417.077 triệu đồng, trong đó:

+ Cổ phiếu niêm yết: 52.814 triệu đồng.

+ Cổ phiếu chưa niêm yết: 17.237 triệu đồng (bao gồm Tổng Công ty CP Sông Hồng: 860 triệu đồng, Công ty CP thủy sản Sóc Trăng: 11.518 triệu đồng, Công ty CP lọc hóa dầu Bình Sơn 4.164 triệu đồng, các cổ phiếu khác 695 triệu đồng).

+ Trái phiếu chính phủ: 245.413 triệu đồng.

+ Chứng chỉ tiền gửi: 101.613 triệu đồng.

- Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM): 331.298 triệu đồng, là các khoản tiền gửi tại các ngân hàng có kỳ hạn từ 3 đến 12 tháng, hưởng lãi suất từ

4,8%/năm (31/12/2023: từ 3,85% đến 6,7%/năm); chứng chỉ tiền gửi của các ngân hàng có kỳ hạn gốc từ trên 6 tháng đến 24 tháng, hưởng lãi suất từ 5,9%/năm đến 10,79%/năm và trái phiếu niêm yết dài hạn là trái phiếu Agribank phát hành có lãi suất 5,68%/năm.

- Các khoản cho vay: 1.694.268 triệu đồng, trong đó:
 - + Cho khách hàng vay giao dịch ký quỹ: 1.594.573 triệu đồng.
 - + Ứng trước tiền bán cổ phiếu cho nhà đầu tư trong thời gian chờ nhận tiền bán cổ phiếu: 72.888 triệu đồng.
 - + Ứng trước tiền bán chứng khoán theo hợp đồng môi giới chứng khoán: 26.807 triệu đồng.
- Các khoản đầu tư sẵn sàng để bán (AFS): 347.042 triệu đồng, trong đó:
 - + Cổ phiếu niêm yết (GMD): 19.383 triệu đồng.
 - + Cổ phiếu chưa niêm yết (Công ty CP ĐT và KD tài sản Việt Nam): 25.000 triệu đồng.
 - + Chứng chỉ tiền gửi: 302.659 triệu đồng
- Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp là 45.453 triệu đồng, trong đó dự phòng suy giảm các khoản đầu tư sẵn sàng để bán 25.000 triệu đồng, dự phòng suy giảm giá trị cho vay ký quỹ 20.453 triệu đồng.
- Tài sản cố định: 193.133 triệu đồng, gồm Tài sản cố định hữu hình 173.721 triệu đồng (trong đó: nhà cửa, vật kiến trúc 132.364 triệu đồng); Tài sản cố định vô hình 19.412 triệu đồng.
- Vay ngắn hạn: 882.600 triệu đồng, là các khoản vay tại các Ngân hàng thương mại có thời gian đáo hạn dưới 1 năm được bảo đảm bằng các khoản tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi với lãi suất vay từ 4,4% đến 4,8%/năm cho mục đích bổ sung vốn lưu động và tài trợ cho các hoạt động đầu tư của Công ty.
- Các khoản phải trả dài hạn: 3.402 triệu đồng, là khoản doanh thu phí đại lý đăng ký trái phiếu Agribank đã trả cho đợt phát hành trái phiếu dài hạn được ghi nhận vào kết quả hoạt động theo thời hạn trái phiếu 2.201 triệu đồng; Thuế thu nhập hoãn lại phải trả 1.201 triệu đồng.

c) Báo cáo kết quả hoạt động cho năm kết thúc ngày 31/12/2024:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Số trên báo cáo	Số thẩm định	Chênh lệch
1. Doanh thu hoạt động	412.896.892.995	412.896.892.995	0
2. Chi phí hoạt động	(111.969.477.327)	(111.969.477.327)	0
3. Doanh thu hoạt động tài chính	1.172.342.203	1.172.342.203	0
4. Chi phí tài chính	(34.158.643.634)	(34.158.643.634)	0
5. Chi phí quản lý	(99.084.020.804)	(99.084.020.804)	0
6. Kết quả hoạt động	168.857.093.433	168.857.093.433	0



Chỉ tiêu	Số trên báo cáo	Số thẩm định	Chênh lệch
7. Kết quả hoạt động khác	(313.310.825)	(313.310.825)	0
8. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	168.543.782.608	168.543.782.608	0
9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	(33.391.716.676)	(33.391.716.676)	0
10. Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	135.152.065.932	135.152.065.932	0

- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 kết thúc tại ngày 31/12/2024: Tổng Doanh thu là 414.162 triệu đồng, tổng Chi phí là 245.618 triệu đồng, Lợi nhuận kế toán trước thuế 168.544 triệu đồng; Lợi nhuận sau thuế 135.152 triệu đồng.

Theo số liệu của các báo cáo tài chính và số liệu thẩm định được trình bày trên, Ban Kiểm soát nhận thấy không có phát sinh chênh lệch giữa số liệu báo cáo và số liệu đã thẩm định.

3. Kiến nghị

Công ty tăng cường hoạt động xử lý nợ tồn đọng, rà soát, đánh giá cụ thể thực trạng từng khoản phải thu, định kỳ đối chiếu xác nhận công nợ với khách hàng, đơn đốc thu hồi, có phương án xử lý và có kế hoạch thu hồi nợ đối với các khoản phải thu khó đòi.

4. Kết luận

Ban Kiểm soát thống nhất ý kiến với Công ty TNHH KPMG Việt Nam về việc lập Báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty.

Trên đây là kết quả thẩm định báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2024.

Kính báo cáo!

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Tổng giám đốc;
- Agribank (Qua Ban Đầu tư – để báo cáo)
- Lưu: BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN


Lê Hương Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN AGRIBANK

BAN KIỂM SOÁT

Số: 05/2025/BC-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2025

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AGRIBANK NĂM 2024**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank

Căn cứ quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank (Công ty);

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập, Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 của Ban Kiểm soát, Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị.

Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ và thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 như sau:

I. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát.

1. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Năm 2024, Ban Kiểm soát đã tổ chức 19 cuộc họp trực tiếp để thống nhất các nội dung:

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023, Báo cáo giữa niên độ năm 2024;
- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ BKS nhiệm kỳ 2019-2024 và đề xuất ứng cử nhiệm kỳ 2024 - 2029;
- Bầu Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029;
- Phân công nhiệm vụ các thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029;
- Đề xuất ĐHCĐ thông qua danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
- Báo cáo giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đến 31/12/2023 và đến 30/6/2024;
- Báo cáo rà soát, kiểm tra và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty năm 2023;
- Báo cáo giám sát việc thực hiện chấn chỉnh, khắc phục kiến nghị của các Đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.
- Các Báo cáo theo yêu cầu của cổ đông lớn Agribank.



- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024.
- Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025.

2. Ban hành các văn bản, báo cáo của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát đã hoàn thành 22 văn bản, báo cáo về các nội dung:

- Kế hoạch hoạt động năm 2025; Các văn bản triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động; Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính giữa niên độ và năm; Báo cáo Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; Báo cáo rà soát, kiểm tra và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty; Báo cáo giám sát việc thực hiện chấn chỉnh, khắc phục kiến nghị của Ban kiểm soát và của các đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; Đề xuất thông qua danh sách đơn vị kiểm toán được thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát; Báo cáo theo yêu cầu của cổ đông lớn Agribank,...

3. Tham gia dự họp các cuộc họp, nhận các văn bản xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị:

Ban Kiểm soát được mời và tham dự đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia họp giao ban tháng với Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị trong Công ty nhằm nắm bắt tình hình thực tế kinh doanh của Công ty và đóng góp ý kiến trong việc thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

II. Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính Công ty

- Năm 2024 Công ty đã thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh được nêu trong Giấy phép hoạt động do UBCKNN cấp.

- Kết quả kinh doanh và tình hình tài chính năm 2024: Ban Kiểm soát đã có Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 và trình bày tại Đại hội đồng cổ đông.

- Giám sát việc tuân thủ các tỷ lệ an toàn tài chính, hạn chế nợ vay và cho vay, hạn chế đầu tư thời điểm 31/12/2024, cụ thể:

+ Công ty đã tuân thủ thực hiện đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn khả dụng tại thời điểm 31/12/2024 là 448,64% (đảm bảo đúng quy định tại Thông tư 91/2020/TT-BTC ngày 13/11/2020).

+ Công ty đã tuân thủ và duy trì trong hạn mức cho phép các tỷ lệ an toàn theo quy định tại Thông tư 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 về Quy định về hoạt động của Công ty Chứng khoán.

III. Giám sát tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Quản lý mạng lưới, công tác cán bộ và quản trị nhân lực

- Công ty đã thực hiện đóng cửa PGD Nguyễn Văn Trỗi, đang thực hiện đóng cửa Chi nhánh Miền Bắc, Công ty duy trì hoạt động Chi nhánh Miền Nam và Chi nhánh Miền Trung. Cuối năm đã thực hiện đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh



của từng chi nhánh, từ đó đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng Giám đốc Chi nhánh.

- Tổng số lao động toàn Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là 159 người (bao gồm người quản lý), tăng so với thời điểm 31/12/2023 là 10 người.

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại thực hiện công khai, đúng quy trình, quy định Pháp luật và quy định nội bộ Công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện quản trị Công ty đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ Công ty.

2.1. Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024:

Tổng Doanh thu năm 2024 đạt 414,2 tỷ đồng đạt 103,6% kế hoạch; tổng Chi phí năm 2024 là 245,6 tỷ đồng bằng 114,2% kế hoạch; Năm 2024 Công ty thực hiện thu hồi nợ tồn đọng được 19,28 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 168,5 tỷ đồng đạt 91,1% kế hoạch. Thực hiện trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt với tỷ lệ 7%.

2.2. Về công tác quản trị điều hành

- Trong năm đã sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quản trị điều hành đảm bảo cập nhật quy định của Pháp luật và phù hợp với hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện phân công, phân nhiệm cụ thể, có cơ chế hoạt động rõ ràng, đảm bảo có sự phối hợp trong quản trị và điều hành kinh doanh góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Trong năm 2024, các kỳ họp và lấy ý kiến bằng văn bản của Hội đồng quản trị đảm bảo đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty.

- Về tổ chức bộ máy: đóng cửa Chi nhánh Miền Bắc và Phòng Giao dịch Nguyễn Văn Trỗi thuộc Chi nhánh Miền Nam, giải thể Phòng Môi giới và Tư vấn đầu tư tại TSC, thành lập 03 phòng mới tại TSC (Phòng TVĐT Khách hàng tổ chức, Phòng TVĐT Khách hàng cá nhân số 01 và Phòng TVĐT Khách hàng cá nhân số 02). Đồng thời, điều động, bổ nhiệm các trưởng, phó phòng liên quan, thay đổi chức năng, nhiệm vụ một số phòng, ban, đáp ứng yêu cầu kinh doanh.

- Về nhân sự quản lý: Đã thực hiện bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS sau khi ĐHCĐ năm 2024 thông qua số lượng, thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024-2029; bổ nhiệm nhân sự giữ chức danh Kế toán trưởng; bổ nhiệm lại 01 Phó Tổng Giám đốc; bổ nhiệm lại 01 Giám đốc chi nhánh; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại một số chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng tại Trụ sở chính và các Chi nhánh đúng quy định.

- Về phương án văn phòng trụ sở chính: Đã hoàn tất phương án đầu tư mua văn phòng trụ sở chính và đi vào hoạt động từ Tháng 01/2024 tại tòa Green Diamond 93 Láng Hạ.

100
 ĐƠN
 SỐ P
 HỨNG
 GR
 S ĐA

- Hội đồng quản trị đã ban hành 41 Nghị quyết, 47 Quyết định trong năm 2024.
- Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo giám sát việc thực hiện kế hoạch sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quản trị điều hành, quy chế, quy trình nghiệp vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

2.3. Về thực hiện chấn chỉnh, khắc phục các kiến nghị của các Đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán:

- Agriseco đã tích cực khắc phục, chỉnh sửa các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.
- Hội đồng quản trị đã giám sát Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động kinh doanh, hoàn thiện các quy định nội bộ; chỉ đạo Tổng giám đốc triển khai việc khắc phục, chấn chỉnh các tồn tại, sai phạm theo các kiến nghị của đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

IV. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Ban điều hành

- Ban điều hành đã thực hiện phân công, phân nhiệm cụ thể đảm bảo sự phối hợp trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Tổng giám đốc đã chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước; Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị đã được triển khai thực hiện, đã hoàn thành 33/41 Nghị quyết, đạt 80,5% và hoàn thành 46/47 Quyết định trong năm 2024.
- Tổng Giám đốc đã chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục các kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán liên quan đến việc thu hồi các khoản phải thu khó đòi, khởi kiện một số khách hàng hoặc chuyển cơ quan chức năng hỗ trợ xử lý theo quy định. Đến 31/12/2024, Agriseco đã khắc phục 10/16 kiến nghị của năm 2024; đã khắc phục, chỉnh sửa được 45/54 kiến nghị phát sinh trong 04 năm 2020, 2021, 2022 và 2023 tại các Biên bản, Kết luận Thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

V. Công tác phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

- Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ, kịp thời xử lý và đáp ứng các hoạt động kinh doanh. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đã được các thành viên Hội đồng quản trị tổ chức giám sát việc thực hiện theo phân công nhiệm vụ.
- Tổng giám đốc đã chủ động đề xuất, trình HĐQT những vấn đề phát sinh theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT theo quy định của Pháp luật và đáp ứng được yêu cầu hoạt động kinh doanh.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và thực hiện theo yêu cầu của cổ đông lớn Agribank, Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp từ Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.



- Ban Kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị trong quá trình hoàn thiện và ban hành các quy trình, quy chế, quy định nội bộ phục vụ công tác quản trị điều hành của Công ty khi có yêu cầu.

VI. Kết quả thẩm định báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

Ban Kiểm soát đã nhận được Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và thực hiện thẩm định báo cáo. Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025, cụ thể:

- Hoạt động của Hội đồng quản trị theo đúng thẩm quyền; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ; đáp ứng được yêu cầu quản trị điều hành và đảm bảo tuân thủ pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Báo cáo đã đánh giá, phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2024.

VII. Đánh giá kết quả hoạt động của từng thành viên Ban Kiểm soát

Các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định của Pháp luật, Điều lệ, quy định nội bộ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, thực hiện các công việc theo lĩnh vực được phân công, cụ thể:

- Bà Lê Hương Giang – Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: Điều hành hoạt động của Ban Kiểm soát theo quy định và kế hoạch đề ra; Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2024; Thống nhất với các Thành viên Ban Kiểm soát tiến hành phân công nhiệm vụ đối với các thành viên; Phối hợp với các thành viên Ban Kiểm soát triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban; Xây dựng đề cương kiểm tra và triển khai thực hiện kiểm tra theo yêu cầu của cổ đông lớn Agribank; Chủ tọa các cuộc họp Ban Kiểm soát.

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm (miễn nhiệm ngày 22/4/2024): Thực hiện nhiệm vụ giám sát việc chấp hành chế độ tài chính, phân phối thu nhập, kế toán, kiểm toán, kiểm soát, chính sách thuế, thẩm định Báo cáo tình hình kinh doanh, thẩm định Báo cáo tài chính, thực hiện các công việc theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Bà Vũ Thị Hạnh – Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm (miễn nhiệm ngày 22/4/2024): Thực hiện nhiệm vụ giám sát, đánh giá kết quả thực hiện công tác chấn chỉnh, khắc phục theo các kiến nghị của các Đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và Ban Kiểm soát; Thực hiện đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, thực hiện các công việc theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Suyng

C.T.
TY
HÀN
KHOÁ
BANK
- T.P.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Dương – Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm (bổ nhiệm ngày 22/4/2024): Thực hiện nhiệm vụ giám sát việc chấp hành chế độ tài chính, phân phối thu nhập, kế toán, kiểm toán, kiểm soát, chính sách thuế, thẩm định Báo cáo tình hình kinh doanh, thẩm định Báo cáo tài chính, thực hiện các công việc theo lĩnh vực được phân công phụ trách. Tham gia và thực hiện theo phân công của Đoàn kiểm tra Agriseco của BKS theo yêu cầu của cổ đông lớn Agribank.

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Ông Đỗ Đức Tú – Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm (bổ nhiệm ngày 22/4/2024): Thực hiện nhiệm vụ giám sát, đánh giá kết quả thực hiện công tác chấn chỉnh, khắc phục theo các kiến nghị của các Đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và Ban Kiểm soát; Thực hiện đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, thực hiện các công việc theo lĩnh vực được phân công phụ trách. Tham gia và thực hiện theo phân công của Đoàn kiểm tra Agriseco của BKS theo yêu cầu của cổ đông lớn Agribank.

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

VIII. Thù lao của Hội đồng quản trị, thù lao và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024

Năm 2024, Công ty đã thực hiện nghiêm túc theo quy định và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về việc chi thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị độc lập, thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm, thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm không hưởng lương tại Công ty, cụ thể:

Đơn vị: Đồng

TT	Nội dung	Số được chi	Số đã chi
A	Thù lao	432.000.000	432.000.000
I	Hội đồng quản trị:	288.000.000	288.000.000
1	Ông Phan Văn Tuấn	0	0
2	Ông Lê Sơn Tùng (bổ nhiệm ngày 28/4/2023)	0	0
3	Ông Mai Khắc Chinh (miễn nhiệm ngày 22/4/2024)	0	0
4	Ông Lê Quang Sự (miễn nhiệm ngày 22/4/2024)	44.400.000	44.400.000
5	Bà Phạm Thị Hồng Thu (miễn nhiệm ngày 22/4/2024)	44.400.000	44.400.000
6	Ông Nguyễn Đức Thuận (bổ nhiệm ngày 22/4/2024)	0	0
7	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh (bổ nhiệm ngày 22/4/2024)	99.600.000	99.600.000

Nguyễn

TT	Nội dung	Số được chi	Số đã chi
8	Ông Đoàn Ngọc Hoàn (bổ nhiệm ngày 22/4/2024)	99.600.000	99.600.000
II	Ban Kiểm soát	144.000.000	144.000.000
1	Bà Lê Hương Giang	0	0
2	Bà Vũ Thị Hạnh (miễn nhiệm ngày 22/4/2024)	22.200.000	22.200.000
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung (miễn nhiệm ngày 22/4/2024)	22.200.000	22.200.000
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Dương (bổ nhiệm ngày 22/4/2024)	49.800.000	49.800.000
5	Ông Đỗ Đức Tú (bổ nhiệm ngày 22/4/2024)	49.800.000	49.800.000
6.			
B	Ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát	118.000.000	21.240.000
I	Chi công tác phí	112.000.000	21.240.000
II	Chi phí tiếp khách	6.000.000	0
	Tổng cộng	550.000.000	453.240.000

Tiền lương của các thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách và tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách thực hiện theo quy chế lương của Công ty.

IX. Phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025

Năm 2025 Ban Kiểm soát thực hiện quyền và nghĩa vụ chủ yếu sau:

1. Công tác giám sát

- Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong công tác quản trị, điều hành và công tác quản lý Công ty; Việc chấp hành các quy định của Pháp luật, quy định nội bộ Công ty; Việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Giám sát việc thực hiện chấn chỉnh khắc phục các kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

2. Công tác kiểm tra

Kiểm tra theo yêu cầu của cổ đông lớn (nếu có).

3. Công tác thẩm định

Thực hiện thẩm định các báo cáo theo quy định:

- Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.




- Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2024, Báo cáo tài chính năm 2024.
- Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2025 sau kiểm toán.

4. Phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc

- Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị.
- Phối hợp thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm soát giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.
- Phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Thực hiện các phối hợp khác khi cần thiết theo quy định.

Trên đây là nội dung trình bày về Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu: Ban Kiểm soát

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Hương Giang

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về thông qua thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và tiền lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank

Căn cứ Thông tư 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính v/v Quy định về hoạt động của Công ty Chứng khoán (Thông tư 121).

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần chứng khoán Agribank.

Căn cứ Quyết định số 14/2014/QĐ/HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 19/12/2014 về việc Ban hành Quy chế tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-HĐQT do Hội đồng quản trị ban hành ngày 31/12/2020 v/v ban hành Quy định chi tiêu trong Công ty cổ phần Chứng khoán Agribank.

Để thực hiện kế hoạch hoạt động năm 2025, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và tiền lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 như sau:


1. Thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị

- Đối với 03 (ba) thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách: hưởng lương theo quy định của Công ty, không được hưởng thù lao.

- Đối với 02 (hai) thành viên Hội đồng quản trị (thành viên độc lập, thành viên kiêm nhiệm) không hưởng lương tại Công ty: mức thù lao được hưởng là 12 triệu đồng/thành viên/tháng.

Tổng mức thù lao = 12.000.000 đồng x 2 thành viên x 12 tháng = 288.000.000 đồng.

2. Tiền lương và thù lao ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát



2.1. Tiền lương của Ban kiểm soát

- Tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát làm việc chuyên trách: hưởng lương theo quy định của Công ty, không được hưởng thù lao.

2.2. Thù lao và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát

THÙ LAO VÀ NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Diễn giải
1	Thù lao:	144.000.000	
	- Thành viên hưởng lương tại Công ty	0	Không được hưởng thù lao.
	- Thành viên không hưởng lương tại Công ty	144.000.000	6 triệu đồng/tháng x 12 tháng x 2 người
2	Ngân sách hoạt động	118.000.000	
2.1.	Chi công tác phí (mức chi tối đa):	112.000.000	(dự kiến 20 ngày)
	- Phụ cấp lưu trú:	12.000.000	200.000 đồng/ngày x 20 ngày x 3 người
	- Tiền thuê phòng nghỉ	52.000.000	a) 1.500.000 đồng/ngày x 20 ngày x 1 phòng = 30.000.000 đồng b) 1.100.000 đồng/ngày x 20 ngày x 1 phòng = 22.000.000 đồng
	- Tiền vé máy bay	48.000.000	4 triệu đồng /lượt x 4 lượt x 3 người
2.2.	Chi tiếp khách	6.000.000	
	Tổng dự toán	262.000.000	Hai trăm sáu mươi hai triệu đồng chẵn./.

Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, ngân sách hoạt động và thù lao của Ban Kiểm soát là **550.000.000 đồng** (Năm trăm năm mươi triệu đồng chẵn./.).

Trên cơ sở dự toán này, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:



1. Thù lao Hội đồng quản trị: **288.000.000 đồng.**
2. Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Thực hiện theo quy chế tiền lương của Công ty.
3. Thù lao, ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát: **262.000.000 đồng.**

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Văn Tuấn

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Lê Hương Giang



11

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN AGRIBANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BAN KIỂM SOÁT

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua danh sách đơn vị kiểm toán thực hiện
soát xét/kiểm toán Báo cáo tài chính, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 Hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để soát xét/kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ/ năm 2025, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính giữa niên độ/năm 2025 như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn tổ chức kiểm toán:

- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thuộc Danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025.
- Công ty kiểm toán có kinh nghiệm kiểm toán đối với Công ty đại chúng, Công ty niêm yết.
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán.
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và có nhiều kinh nghiệm.
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán.

- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.

2. Đề xuất danh sách tổ chức kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập để soát xét/kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên/năm 2025, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2025 của Công ty:

- Trên cơ sở các tiêu chí trên Ban Kiểm soát đề xuất Danh sách các Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn như sau:

- ✓ Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- ✓ Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- ✓ Công ty TNHH KPMG;
- ✓ Công ty TNHH PWC (Việt Nam).

- Theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 – Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông: “*Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết*”.

Do vậy, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

+ Thông qua Danh sách Công ty kiểm toán độc lập nêu trên;

+ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong bốn tổ chức kiểm toán độc lập nêu trên để soát xét/kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2025 của Công ty theo quy định của Pháp luật, quy định nội bộ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Lưu: Ban Kiểm soát

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Lê Hương Giang